

CHU N U RA NGÀNH S PH M SINH H C (SINH - HÓA)

(Ban hành kèm theo quy t nh s 634/ HHV-TTr,KT& BCL

ngày 27 tháng 9 n m 2013 c a Hi u tr ng tr ng i h c Hùng V ng)

1. Tên ngành ào t o: S ph m Sinh h c (Biological Education)

2. Trình ào t o : Cao ng

3. Yêu c u v ki n th c

3.1. Ki n th c giáo d c i c ng

Ng i h c n m v ng nh ng ki n th c giáo d c i c ng trình i h c do B GD& T quy nh nh : Nh ng nguyên lý c b n c a ch ngh a Mác - Lênin, T t ng H Chí Minh, Tâm lí h c i c ng, Lí lu n d y h c và lí lu n giáo d c, ph ng pháp nghiên c u khoa h c...

3.2. Ki n th c c s ngành

Ng i h c n m v ng nh ng ki n th c sinh h c trình cao ng do B GD& T quy nh nh : Lí thuy t sinh h c c b n, Lí lu n d y h c sinh h c, L ch s sinh h c, Sinh h c hi n i...

3.3. Ki n th c ngành

Ng i h c n m v ng nh ng ki n th c sinh h c và hóa h c có h th ng trình cao ng do B GD& T quy nh nh : Hình thái gi i ph u th c v t, Phân lo i th c v t, Sinh lí h c th c v t, ng v t h c, Di truy n h c, Gi i ph u sinh lí ng i, Ph ng pháp d y h c sinh h c...và hóa h c i c ng, hóa h c vô v , hóa h c h u c v n d ng ki n th c vào trong th c t ho t ng ngh nghi p, gi ng d y sinh h c c p h c ph thông c s , các trung tâm GDTX, ...

Bì t xây d ng các gi thuy t khoa h c, so n c ng nghiên c u, tri n khai nghiên c u, vi t báo cáo khoa h c, ng d ng tri n khai k t qu nghiên c u vào th c t n.

3.4. N ng l c ngh nghi p

Ng i h c gi ng d y t t ch ng trình sinh h c và hóa h c c p h c ph thông c s , các trung tâm GDTX, ...

Ng i h c có kh n ng nghiên c u nh ng v n sinh h c và bì t v n d ng nh ng hi u bì t v sinh h c vào th c t n i s ng.

4. Yêu c u v k n ng

4.1. Kỹ năng cơ bản:

Có kỹ năng thực hành, thí nghiệm, ứng dụng các thành tựu khoa học trong thực tiễn sản xuất, dịch vụ và dạy học sinh học người học.

Người học có năng lực thực hành giảng dạy các chương trình sinh học cấp học phổ thông cơ sở, các trung tâm GDTX, ...

Người học có kỹ năng xử lý tình huống, giải quyết vấn đề trong hoạt động nghề nghiệp chuyên môn của mình.

4.2. Kỹ năng mềm:

Người học có kỹ năng giao tiếp trong hoạt động nghề nghiệp hoàn thành công việc của mình.

Người học có kỹ năng hoạt động cá nhân, làm việc theo nhóm như làm việc với các đồng nghiệp.

Người học có khả năng sử dụng ngoại ngữ (Tiếng Anh) trong quá trình Bộ giao tiếp và vận dụng trong tác nghiệp.

Người học có trình độ tin học Bộ số nhất hoặc bậc trên máy tính và sử dụng các phần mềm sinh học trong hoạt động nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về thái độ

5.1. Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân:

Người học có phẩm chất đạo đức tốt, khác biệt, có ý thức trách nhiệm trong nghề nghiệp, trong giảng dạy, có trách nhiệm công dân trước bản thân và trước pháp luật của nhà nước.

5.2. Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ:

Người học có tinh thần trách nhiệm trong công việc, tác phong làm việc nhanh nhẹn, hiệu quả trong các hoạt động cá nhân, làm việc nhóm, có thái độ phục vụ tốt.

5.3. Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc:

Người học trên cơ sở các kiến thức đã học có khả năng cập nhật kiến thức thường xuyên, có khả năng tự học, tự nghiên cứu. Trong các hoạt động có khả năng thể hiện tính sáng tạo trong công việc.

5. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Dạy học chương trình sinh học cấp học phổ thông cơ sở, các trung tâm GDTX, các cơ sở nghiên cứu về sinh học....

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ khi ra trường

Người học có khả năng tự học, cập nhật kiến thức sau khi ra trường.

Người học có khả năng tiếp tục học tập lên các trình độ cao hơn về chuyên ngành hoặc đào tạo sau khi ra trường.

7. Các chương trình, tài liệu mà nhà trường tham khảo

Chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra ngành Kỹ thuật Sinh học

- Tên tổ chức xây dựng: Trường Kỹ thuật Hà Nội

- Địa chỉ tham khảo: <http://www.hnue.edu.vn>

Chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra ngành Kỹ thuật Sinh học

- Tên tổ chức xây dựng: Trường Kỹ thuật Thái Nguyên

- Địa chỉ tham khảo: <http://www.tnu.edu.vn>